TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN G** TỈNH ĐIỆN B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2021/QĐST-HNGĐ	*Tuần G, ngày 14 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1991

Nơi ĐKTT: Bản B, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Địa chỉ hiện nay: Bản Minh Th, xã Quài N, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

Bị đơn: Anh Vũ Văn Ch, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản Minh Th, xã Quài N, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều: Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn Ch.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Đoan Tr sinh ngày 01/5/2020 đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Vũ Văn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung

2.3. Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

2.4. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng chị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0007512 ngày 20/8/2021 tại Chi cục THADS huyện Tuần G, chị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần G;
- UBND xã Quài N, H. TG (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS H. Tuần G;
- Kế toán (để biết);
- Đương sự;
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN

Lê Đình H